

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/KDTM-ST

Ngày: 20- 10- 2020

V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT- TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường.
2. Ông Nguyễn Văn Phẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thúy Duy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 20 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang thít, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2020/TLST- KDTM ngày 23 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST- KDTM ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Hộ kinh doanh Trí K. Địa chỉ: Ấp 8, xã T An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long- do bà Nguyễn Thị Mỹ N, sinh 1983 làm chủ.

- Đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Mỹ N có: Anh Trương Văn C, sinh 1983. Địa chỉ: Ấp H Lộc, xã X Hiệp, huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh S, sinh 1980. Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Hòa T, huyện Mang Thít, Vĩnh Long- vắng mặt không lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn C, sinh 1983. Địa chỉ: Ấp H Lộc, xã X Hiệp, huyện Trà Ôn, Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2020 nguyên đơn Hộ kinh doanh Trí K do bà Nguyễn Thị Mỹ N làm chủ trình bày:

Vào ngày 20/02/2020, Hộ kinh doanh Trí K do Trương Văn C làm đại diện ký hợp đồng bán thức ăn vẹt cho anh Nguyễn Minh S. Thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn vẹt thông qua hợp đồng hạn mức tín dụng 25.000.000đ. Có nghĩa là Hộ kinh doanh của Trí K sẽ gởi đầu tiên thức ăn cho anh S là 25.000.000đ để anh S mua thức ăn nuôi vẹt kinh doanh; sau mỗi lần mua thức ăn vẹt anh S sẽ trả tiền cho Hộ kinh doanh Trí K, Hộ kinh doanh Trí K sẽ cho anh S thiếu lại 25.000.000đ trong một thời hạn nhất định, quá hạn anh S phải chịu lãi là 10%/tháng.

Thực hiện hợp đồng, Hộ kinh doanh Trí K giao thức ăn vẹt cho anh S nhiều lần. Tính đến ngày 20/02/2020, anh S C nợ tiền thức ăn là 34.000.000đ, anh S ký nhận nợ và cam kết đến ngày 03/3/2020 sẽ trả đủ 34.000.000đ, nếu không trả đủ sẽ chịu lãi 10%/tháng.

Cùng ngày 20/02/2020, anh S tiếp tục nhận 100 bao thức ăn vẹt nhãn hiệu S72, loại 25kg, giá 25.000.000đ. Khi đó anh S ký nhận và cam kết đến ngày 20/3/2020 sẽ trả đủ 25.000.000đ, nếu không trả đủ sẽ chịu lãi 10%/tháng.

Quá thời hạn cam kết, anh S không trả nợ tiền mua thức ăn vẹt. Hộ kinh doanh Trí K đã đòi nhiều lần nhưng anh S tìm cách tránh né việc trả nợ. Hộ kinh doanh Trí K khởi kiện yêu cầu anh S trả 59.000.000đ nợ gốc và lãi suất theo thỏa thuận 10%/tháng từ ngày 20/3/2020 đến ngày xét xử vụ án.

Anh S đã được thông báo hợp lệ nhiều lần thông báo thụ lý giải quyết vụ án, thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh S không tham dự các phiên họp nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Hộ kinh doanh Trí K giữ yêu cầu anh S trả 59.000.000đ tiền gốc. Đối với phần lãi chỉ yêu cầu anh S chịu lãi với mức 1,66%/tháng từ ngày 23/3/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 20/10/2020 tính tròn là 6,5 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Hộ kinh doanh Trí K chuyên nghề mua bán thức ăn chăn nuôi, khởi kiện anh Nguyễn Minh S để đòi tiền mua thức ăn vẹt, nuôi vẹt kinh doanh C thiếu. Anh S có nơi cư trú tại ấp Bình T, xã Hòa T, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xác định tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, thụ lý vụ án kinh doanh thương mại giải quyết sơ thẩm là đúng quy định tại khoản khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Anh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham dự phiên tòa. Triệu tập Lần thứ nhất vào ngày 11/9/2020, lần thứ hai vào ngày

02/10/2020 thông qua hình thức niêm yết. Nhưng anh S không tham dự các phiên tòa, nên tiến hành xét xử vắng mặt anh S là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Tòa án đã bàn giao hợp lệ nhiều lần cho anh S các văn bản tố tụng, như: Thông báo thụ lý giải quyết vụ án, thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham dự các phiên tòa. Nhưng anh S đều vắng mặt không lý do, không phản bác yêu cầu khởi kiện ngày 20/6/2020 của Hộ kinh doanh Trí K. Chứng minh được anh S đã thừa nhận ý kiến và yêu cầu của Hộ kinh doanh Trí K nêu trong đơn khởi kiện ngày 20/6/2020 là đúng sự thật. Lời trình bày và yêu cầu của Hộ kinh doanh Trí K là phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở chứng minh anh S đã mua thức ăn để chăn nuôi vịt kinh doanh, tính đến ngày 20/3/2020 C nợ kinh doanh Trí Khanh 59.000.000đ là có thật. Hộ kinh doanh Trí K khởi kiện yêu cầu anh S trả 59.000.000đ nợ gốc là đúng quy định tại Điều 430, khoản 1 Điều 440 của Bộ luật dân sự, nên có căn cứ chấp nhận. Buộc anh S trả hộ kinh doanh Trí K 59.000.000đ tiền nợ gốc là đúng pháp luật.

2.2. Hộ kinh doanh Trí K yêu cầu anh S chịu lãi chậm trả nợ của 59.000.000đ từ ngày vi phạm hợp đồng 20/3/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 20/1/2020 là 6,5 tháng, với mức lãi 1,66%/tháng là phù hợp với khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự, nên chấp nhận. Buộc anh S phải trả lãi cho hộ kinh doanh Trí K $[59.000.000đ \times 1,66\%/tháng \times 6,5 \text{ tháng}] = 6.366.100$ là đúng pháp luật.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc anh S nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm giá ngạch là đúng quy định. Án phí anh S phải nộp là $[(59.000.000đ + 6.366.100đ) \times 5\%] = 3.268.300đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Án dụng Điều 430, khoản 1 và khoản 3 Điều 440 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Hộ kinh doanh Trí K:

1. Buộc anh Nguyễn Minh S trả Hộ kinh doanh Trí K do Nguyễn Thị Mỹ N làm chủ 59.000.000đ nợ gốc (năm mươi chín triệu đồng) và nợ lãi 6.366.100đ (sáu triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn một trăm đồng).

Tổng cộng buộc Buộc anh Nguyễn Minh S trả hộ kinh doanh Trí K do Nguyễn Thị Mỹ N làm chủ 65.366.100đ (sáu mươi lăm triệu ba trăm sáu mươi sáu ngàn một trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Hộ kinh doanh Trí K cho đến khi anh Nguyễn Minh S thi hành án xong số tiền trên, hàng tháng anh S C phải trả lãi cho Hộ kinh doanh Trí K theo mức lãi quy định tại Điều 306 của Luật kinh doanh thương mại, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Buộc anh Nguyễn Minh S nộp 3.268.300đ (ba triệu hai trăm sáu mươi tám ngàn ba trăm đồng).

2.2. Hoàn trả Hộ kinh doanh Trí K 3.000.000đ (ba triệu đồng) tạm ứng án phí do anh Trương Văn C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mang Thít ngày 23/6/2020, lai số 0002924.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Tuyên án có mặt đại diện nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn Nguyễn Minh S vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Mang Thít;
- CC. THADS huyện Mang Thít;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Huỳnh Văn Vĩnh

